

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN BIÊN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2022/HS-ST
Ngày 21 - 01 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thân;
2. Bà Hồ Thị Mỹ Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Trúc Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Tới - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 126/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2022/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 01 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/ Phạm Thị Mỹ D, sinh năm 1974 tại tỉnh N; nơi cư trú: ấp B, xã P, huyện B, tỉnh N; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn C (đã chết) và bà Phạm Thị Đ; bị cáo chung sống không đăng ký kết hôn với Nguyễn Văn P (hiện nay không còn sống chung) và có 01 người con; tiền án, tiền sự: không có; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/9/2021 cho đến nay; có mặt.

2/ Nguyễn Thị U, sinh năm 1964 tại tỉnh D; nơi cư trú: ấp B, xã P, huyện B, tỉnh N; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị T (đã chết); bị cáo có chồng tên Nguyễn Phước T (đã chết) và có 04 người con; tiền án, tiền sự: không có; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/9/2021 cho đến nay.

3/ Lâm Thị Ngọc H, sinh năm 1978 tại tỉnh N; nơi cư trú: ấp B, xã P, huyện B, tỉnh N; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Văn O và bà Nguyễn Thị L;

bị cáo chưa có chồng, con; tiền án, tiền sự: không có; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/9/2021 cho đến nay, có mặt.

4/ Nguyễn Thị P, sinh năm 1981 tại tỉnh N; hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: ấp C, xã P, huyện B, tỉnh N; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P và bà Nguyễn Thị K; bị cáo có chồng tên Nguyễn Quốc S và có 03 người con; tiền án, tiền sự: không có; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/9/2021 cho đến nay, có mặt.

5/ Phạm Thị Xuân D, sinh năm 1976 tại tỉnh N; nơi cư trú: ấp B, xã P, huyện B, tỉnh N; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Xuân Q (đã chết) và bà Lê Thị A; bị cáo có chồng tên Nguyễn Hoàng N và có 03 người con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 75/2008/HSST ngày 10/9/2008, Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh Ninh xử phạt 30 tháng tù cho hưởng án treo, phạt bổ sung 10.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, đã chấp hành xong toàn bộ bản án và đã được xóa án tích; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/9/2021 cho đến nay.

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ, ngày 17/7/2021, Nguyễn Thị U, Phạm Thị Mỹ D, Lâm Thị Ngọc H và Nguyễn Thị P cùng nhau đi đến nhà của Phạm Thị Xuân D, thuộc ấp Trại Bí, xã P, huyện B, tỉnh N để đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức đánh bài tứ sắc. Những người chơi quy định mỗi chón 300.000 đồng, nhưng chỉ để 30.000 đồng trên chiếu bạc tượng trưng. Người nào tới trón sẽ ăn ba người còn lại 10.000 đồng (tương đương 1.000 đồng trên chiếu bạc), tới quan 20.000 đồng. Sau khi thua hết 30.000 đồng trên chiếu bạc thì sẽ lấy 300.000 đồng trong người ra chung rồi nhận lại 30.000 đồng trên chiếu bạc để chơi chón khác. Số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc của những người tham gia đánh bạc cụ thể như sau:

1. Phạm Thị Mỹ D mang theo 12.260.000 đồng, sử dụng 2.260.000 đồng để đánh bạc, số tiền 10.000.000 đồng để đóng hụi, thua 80.000 đồng, khi bị bắt tạm giữ 12.180.000 đồng.

2. Nguyễn Thị U mang theo 1.800.000 đồng để đánh bạc, thắng 35.000 đồng để tại chiếu bạc, bị tạm giữ 1.800.000 đồng trên người.

3. Lâm Thị Ngọc H mang theo 5.280.000 đồng, sử dụng 1.080.000 để đánh bạc, số tiền 4.200.000 đồng còn lại để đóng hụi, thắng được 28.000 đồng để tại chiếu bạc, bị tạm giữ 5.308.000 đồng trên người.

4. Nguyễn Thị P mang theo 76.000 đồng để tham gia đánh bạc, không thắng không thua, khi bị bắt bỏ 26.000 đồng tại chiếu bạc, bị tạm giữ 50.000 đồng trên người.

5. Phạm Thị Xuân D không trực tiếp tham gia đánh bạc nhưng cung cấp bài, địa điểm, chiếu bạc để thu lợi từ việc bán bài với giá mỗi hộp bài là 15.000 đồng, nên D đồng phạm các bị cáo khác.

Sòng bài diễn ra đến 13 giờ 00 phút cùng ngày thì bị Công an xã Tân Phong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh kiểm tra phát hiện, thu giữ tại chiếu bạc 458.000 đồng, 27 bộ bài tứ sắc và một số tang vật khác. Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 5.216.000 đồng.

**** Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:***

- 27 (hai mươi bảy) bộ bài tứ sắc; 01 (một) chiếu bạc dùng để đánh bài bằng vải; 01 (một) đĩa tròn nhỏ bằng sứ;

- Số tiền thu giữ trên chiếu bạc 458.000 đồng;

- Số tiền 12.180.000 (mười triệu) đồng; 01 (một) điện thoại di động Iphone màu bạc, số Imel: 352839110643900 và 01 (một) xe mô tô biển số 70H1 – 445.51, nhãn hiệu HONDA, loại SH MODE, màu sơn: đen bạc, số máy: JF87E5181026, số khung: 5167KZ186086 của Phạm Thị Mỹ D;

- Số tiền 5.308.000 (năm triệu ba trăm lẻ tám nghìn) đồng và 01 (một) điện thoại di động Iphone màu trắng, số Imel: 358607074506353 của Lâm Thị Ngọc H;

- Số tiền 50.000 đồng và 01 (một) xe mô tô biển số 70H1 – 449.68, nhãn hiệu HONDA, loại WAVE, màu sơn: xanh đen bạc, số máy: JA39E1310708, số khung: 391XKY439824 của Nguyễn Thị P;

- Số tiền 1.800.000 đồng và 01 (một) xe mô tô biển số 70M1 - 5787, nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn: đen đỏ, số máy: 5C64 - 058498, số khung: C6408Y058498 của Nguyễn Thị U.

**** Kê biên tài sản:***

Phạm Thị Mỹ D bị kê biên phần đất diện tích 1.586m², thuộc thửa đất số 491, tờ bản đồ số 59, tọa lạc tại xã P, huyện B, tỉnh N, theo Lệnh kê biên số 29 ngày 19/11/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh N.

Nguyễn Thị P đứng tên quyền sử dụng đất diện tích 1.951m², thuộc thửa đất số 81, 82, tờ bản đồ số 30, tọa lạc tại xã P, huyện B, tỉnh N, đang thế chấp Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chi nhánh huyện B, tỉnh N nên không tiến hành kê biên.

Nguyễn Thị U đứng tên quyền sử dụng đất diện tích 691m², thuộc thửa đất số 244, tờ bản đồ số 29, tọa lạc tại xã P, huyện B, tỉnh N, đang thế chấp Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chi nhánh huyện B, tỉnh N nên không tiến hành kê biên.

Lâm Thị Ngọc H đứng tên quyền sử dụng đất diện tích 237m², thuộc thửa đất số 546, tờ bản đồ số 25, tọa lạc tại ấp B, xã P, huyện B, tỉnh N, đang thế chấp Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chi nhánh huyện B, tỉnh N nên không tiến hành kê biên.

Phạm Thị Xuân D cùng chồng là Nguyễn Hoàng N có đứng tên quyền sử dụng đất diện tích 486m², thuộc thửa đất số 174, tờ bản đồ số 24, tọa lạc tại ấp TB, xã P, huyện B, tỉnh N, đang thế chấp Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương tín chi nhánh huyện B, tỉnh N nên không tiến hành kê biên.

Bản cáo trạng số 01/CT-VKSTB ngày 16 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên đã truy tố các bị cáo Phạm Thị Mỹ D, Lâm Thị Ngọc H, Nguyễn Thị U, Nguyễn Thị P, Phạm Thị Xuân D về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

Đại diện Viện kiểm sát huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Phạm Thị Mỹ D, Lâm Thị Ngọc H, Nguyễn Thị U, Nguyễn Thị P, Phạm Thị Xuân D phạm tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Và đề nghị:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Phạm Thị Mỹ D từ 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng đến 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng;

2 Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Thị U từ 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng đến 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng;

3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Phạm Thị Xuân D từ 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng đến 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng;

4. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Thị P từ 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng đến 25.000.000 (hai mươi lăm) đồng;

5. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Lâm Thị Ngọc H từ 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng đến 25.000.000 (hai mươi lăm) đồng.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Phạm Thị Mỹ D, Nguyễn Thị U, Phạm Thị Xuân D, Nguyễn Thị P, Lâm Thị Ngọc H thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố và không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: các bị cáo Phạm Thị Mỹ D, Nguyễn Thị U, Phạm Thị Xuân D, Nguyễn Thị P, Lâm Thị Ngọc H biết hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi và quyết định tố tụng: về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định các bị cáo có tội: vào khoảng 10 giờ ngày 17/7/2021, tại nhà Phạm Thị Xuân D, thuộc ấp B, xã P, huyện B, tỉnh N, các bị cáo Nguyễn Thị U, Phạm Thị Mỹ D, Lâm Thị Ngọc H, Nguyễn Thị P tham gia đánh bạc với nhau dưới hình thức đánh bài tứ sắc được thua bằng tiền, tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 5.218.000 đồng. Sòng bạc diễn ra đến 13 giờ cùng ngày thì bị Công an xã P, huyện B, tỉnh N bắt quả tang; Phạm Thị Xuân D mặc dù không trực tiếp tham gia đánh bạc nhưng cung cấp địa điểm, cung cấp bài cho các bị cáo khác đánh bạc, số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng nên đồng phạm với các bị cáo khác. Do đó, hành vi của các bị cáo Phạm Thị Mỹ D, Nguyễn Thị U, Lâm Thị Ngọc H, Nguyễn Thị P và Phạm Thị Xuân D đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[3] Bản Cáo trạng số 01/CT – VKSTB ngày 16/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố đối với các bị cáo và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều luật như trên là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến khách thể là trật tự công cộng, làm ảnh hưởng đến kinh tế gia đình của người tham gia đánh bạc. Đánh bạc là một tệ nạn xã hội thường dẫn đến những hậu quả nghiêm trọng và có thể là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác như trộm cắp tài sản, cướp tài sản, cố ý gây thương tích, giết người ... đồng thời gây mất trật tự tại địa phương. Nhằm đấu tranh, ngăn chặn tệ nạn cờ bạc diễn ra rất phức tạp tại địa phương, giữ gìn trật tự công cộng nên cần phải xử các bị cáo mức án tương xứng với hành vi của các bị cáo để có điều kiện cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Xét vai trò, mức độ phạm tội của từng bị cáo: Phạm Thị Mỹ D là người điện thoại cho bị cáo Phạm Thị Xuân D mượn địa điểm để đánh bạc, đồng thời cũng là người sử dụng số tiền đánh bạc nhiều nhất; Phạm Thị Mỹ D không tham gia đánh bạc nhưng cung cấp địa điểm, cung cấp bài cho các bị cáo khác đánh bạc để thu lợi bất chính từ việc bán bài, bị cáo đã từng bị kết án về tội “Đánh bạc”, do đó xét thấy cần xử phạt các bị cáo D, D hình phạt cao hơn so với các bị cáo khác.

Các bị cáo khác sử dụng số tiền đánh bạc lần lượt như sau: Nguyễn Thị U, 1.800.000 đồng, Lâm Thị Ngọc H 1.080.000 đồng, Nguyễn Thị P 76.000 đồng, nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi của mình, trong đó bị cáo P chịu trách nhiệm hình sự thấp nhất so với các bị cáo còn lại.

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo Phạm Thị Mỹ D, Nguyễn Thị U, Phạm Thị Xuân D, Lâm Thị Ngọc H và Nguyễn Thị P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo Phạm Thị Xuân D thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Phạm Thị Mỹ D, Nguyễn Thị U, Lâm Thị Ngọc H và Nguyễn Thị P thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

[8] NH tH: các bị cáo Nguyễn Thị U, Phạm Thị Mỹ D, Lâm Thị Ngọc H và Nguyễn Thị P có nhân thân tốt; bị cáo Phạm Thị Xuân D từng bị kết án về tội “Đánh bạc”, mặc dù đã được xóa án tích nhưng nhân thân bị cáo bị xem là xấu.

[9] Về hình phạt áp dụng: các bị cáo Phạm Thị Mỹ D, Nguyễn Thị U, Lâm Thị Ngọc H, Nguyễn Thị P không có tiền án, tiền sự; số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc không lớn, mục đích phạm tội là sát phạt lẫn nhau; Phạm Thị Xuân D không tham gia đánh bạc nhưng cung cấp địa điểm, dụng cụ cho các bị cáo khác đánh bạc, số tiền thu lợi của bị cáo không lớn. Ngoài ra, các bị cáo đều có tài sản là quyền sử dụng đất, đảm bảo điều kiện thi hành án, nên Hội đồng xét xử xét thấy áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền đối với các bị cáo cũng đủ sức giáo dục, răn đe các bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình, xã hội; đồng thời cũng có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

[10] Về hình phạt bổ sung: các bị cáo Phạm Thị Mỹ D, Nguyễn Thị U, Lâm Thị Ngọc H, Nguyễn Thị P, Phạm Thị Xuân D đã bị áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[11] Xử lý vật chứng:

- 27 (hai mươi bảy) bộ bài tứ sắc; 01 (một) chiếu bạc dùng để đánh bài bằng vải; 01 (một) đĩa tròn nhỏ bằng sứ là vật chứng của vụ án, các bị cáo sử dụng làm công cụ để đánh bạc, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền thu giữ trên chiếu bạc, số tiền và tài sản thu giữ các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước, gồm:

+ Số tiền thu giữ trên chiếu bạc 458.000 đồng;

+ Số tiền 2.180.000 đồng và 01 điện thoại di động Iphone màu bạc, số Imel: 352839110643900 của bị cáo Phạm Thị Mỹ D;

+ Số tiền 1.800.000 đồng của bị cáo Nguyễn Thị U;

+ Số tiền 1.108.000 đồng của bị cáo Lâm Thị Ngọc H;

+ Số tiền 50.000 đồng của bị cáo Nguyễn Thị P.

- Tiền, tài sản tạm giữ của các bị cáo không liên quan đến việc thực hiện tội phạm cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án, gồm:

+ Số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng và 01 (một) xe mô tô biển số 70H1 – 445.51, nhãn hiệu HONDA, loại SH MODE, màu sơn: đen bạc, số máy: JF87E5181026, số khung: 5167KZ186086 của bị cáo Phạm Thị Mỹ D;

+ Số tiền 4.200.000 (bốn triệu hai trăm nghìn) đồng; 01 (một) điện thoại di động Iphone màu trắng, số Imel: 358607074506353 của bị cáo Lâm Thị Ngọc H.

+ 01 xe mô tô biển số 70H1 – 449.68, nhãn hiệu HONDA, loại WAVE, màu sơn: xanh đen bạc, số máy: JA39E1310708, số khung: 391XKY439824 của bị cáo Nguyễn Thị P;

+ 01 xe mô tô biển số 70M1 - 5787, nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn: đen đỏ, số máy: 5C64 - 058498, số khung: C6408Y058498 của bị cáo Nguyễn Thị U.

Trường hợp người phải thi hành án không tự nguyện thi hành án thì chấp hành viên xử lý tiền, tài sản đó để thi hành án theo quy định tại đoạn 2 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự.

Trường hợp người phải thi hành án đã tự nguyện thi hành án xong thì Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự ra quyết định trả lại tiền, tài sản tạm giữ theo quy định tại đoạn 1 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự.

[12] Xử lý đối với các tài sản kê biên:

Lệnh kê biên tài sản số 29/L-CQĐT ngày 19/11/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đối với quyền sử dụng đất diện tích 1586 m², thuộc thửa đất số 491, tờ bản đồ số 59, tọa lạc tại xã Tân Phong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh do Phạm Thị Xuân D đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cần tiếp tục duy trì cho đến khi bị cáo Phạm Thị Xuân D chấp hành xong các khoản tiền phạt và án phí.

[13] Về án phí: các bị cáo Phạm Thị Mỹ D, Nguyễn Thị U, Lâm Thị Ngọc H, Nguyễn Thị P, Phạm Thị Xuân D, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Phạm Thị Mỹ D 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng** về tội “Đánh bạc” để sung vào ngân sách Nhà nước.

1.2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị U 25.00.000 (hai mươi lăm triệu) đồng** về tội “Đánh bạc” để sung vào ngân sách Nhà nước.

1.3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Lâm Thị Ngọc H 25.00.000 (hai mươi lăm triệu) đồng** về tội “Đánh bạc” để sung vào ngân sách Nhà nước.

1.4. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị P 20.00.000 (hai mươi triệu) đồng** về tội “Đánh bạc” để sung vào ngân sách Nhà nước.

1.5. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Phạm Thị Xuân D 30.00.000 (ba mươi triệu) đồng** về tội “Đánh bạc” để sung vào ngân sách Nhà nước.

2. Xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 27 (hai mươi bảy) bộ bài tứ sắc; 01 (một) chiếu bạc dùng để đánh bài bằng vải; 01 (một) đĩa tròn nhỏ bằng sứ.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền thu giữ trên chiếu bạc; số tiền, tài sản của các bị cáo dùng vào mục đích đánh bạc, gồm:

+ Số tiền thu giữ trên chiếu bạc 458.000 (bốn trăm năm mươi tám nghìn) đồng;

+ Số tiền 2.180.000 (hai triệu một trăm tám mươi nghìn) đồng và 01 (một) điện thoại di động Iphone màu bạc, số Imel: 352839110643900 của bị cáo Phạm Thị Mỹ D;

+ Số tiền 1.800.000 (một triệu tám trăm nghìn) đồng của bị cáo Nguyễn Thị U;

+ Số tiền 1.108.000 đồng (một triệu một trăm lẻ tám nghìn) đồng của bị cáo Lâm Thị Ngọc H;

+ Số tiền 50.000 (năm mươi nghìn) đồng của bị cáo Nguyễn Thị P.

- Tiếp tục tạm giữ tiền, tài sản tạm giữ của các bị cáo không liên quan đến việc thực hiện tội phạm để đảm bảo thi hành án, gồm:

+ Số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng và 01 (một) xe mô tô biển số 70H1 – 445.51, nhãn hiệu HONDA, loại SH MODE, màu sơn: đen bạc, số máy: JF87E5181026, số khung: 5167KZ186086 của bị cáo Phạm Thị Mỹ D;

+ Số tiền 4.200.000 (bốn triệu hai trăm nghìn) đồng và 01 (một) điện thoại di động Iphone màu trắng, số Imel: 358607074506353 của bị cáo Lâm Thị Ngọc H.

+ 01 (một) xe mô tô biển số 70H1 – 449.68, nhãn hiệu HONDA, loại WAVE, màu sơn: xanh đen bạc, số máy: JA39E1310708, số khung: 391XKY439824 của bị cáo Nguyễn Thị P;

+ 01 (một) xe mô tô biển số 70M1 - 5787, nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn: đen đỏ, số máy: 5C64 - 058498, số khung: C6408Y058498 của bị cáo Nguyễn Thị U.

Trường hợp người phải thi hành án không tự nguyện thi hành án thì chấp hành viên xử lý tiền, tài sản đó để thi hành án theo quy định tại đoạn 2 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự.

Trường hợp người phải thi hành án đã tự nguyện thi hành án xong thì Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự ra quyết định trả lại tiền, tài sản tạm giữ theo quy định tại đoạn 1 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự.

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh theo biên bản giao vật chứng ngày 24/12/2021).

3. Xử lý đối với các tài sản bị kê biên:

Tiếp tục duy trì Lệnh kê biên tài sản số 29/L-CQĐT ngày 19/11/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đối với quyền sử dụng đất diện tích 1586 m², thuộc thửa đất số 491, tờ bản đồ số 59, tọa lạc tại xã Tân Phong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh do Phạm Thị Xuân D đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cần tiếp tục duy trì cho đến khi bị cáo Phạm Thị Xuân D chấp hành xong các khoản tiền phạt và án phí.

4. Về án phí: căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Phạm Thị Mỹ D, Nguyễn Thị U, Lâm Thị Ngọc H, Nguyễn Thị P, Phạm Thị Xuân D, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: các bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT.TANDTC (Vụ 1);
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP. HCM;
- PKTNV- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Biên;
- Cơ quan THAHS;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Biên;
- Chi cục THA DS huyện Tân Biên;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh TN;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Thúy